

Bản án số: 16/2021/DS-ST

Ngày: 06-4-2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam

2. Bà Mai Thị Nhắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 285/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2021/QĐST-DS ngày 18/3/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Phan Văn D1, sinh năm 1993 – Cán bộ xử lý nợ, Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: Số 06, đường D, phường 2, thành phố A, tỉnh Long An (có mặt).

2. Bị đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa anh Phan Văn D1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V trình bày:

Ngày 05/8/2019 Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang có ký hợp đồng vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 với ông Lê Văn H, theo nội dung thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang cho ông H vay số tiền gốc là 510.000.000 đồng, thời hạn vay

là 72 tháng, mục đích vay là để mua xe ô tô tải thùng, mui bạc, nhãn hiệu HYUNDAI mới 100%, phương thức thanh toán theo định kỳ một tháng trả một lần vào ngày 05 hàng tháng với số tiền nợ vay gốc là 7.083.333 đồng và tiền lãi tính trên dư nợ, lãi suất thả nổi, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8,9%/năm, thay đổi lãi suất ba tháng một lần. Ngày 05/8/2019 Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang đã giải ngân một lần số tiền 510.000.000 đồng cho ông H bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của bên thụ hưởng.

Để đảm bảo cho khoản vay này thì ông H thế chấp tài sản là quyền sở hữu/sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số khung RN1J1A179HLJ06108, số máy D4DBHJ655976, biển kiểm soát 71C – 084.33 do ông Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015182 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019, theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 22/02/2020 và phải chịu mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay. Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang đã nhiều lần liên hệ với ông H yêu cầu ông H trả nợ vay nhưng ông H không thực hiện. Tính đến ngày 06/4/2021 thì ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền nợ vay là 562.205.876 đồng, trong đó nợ vay gốc là 474.489.694 đồng, lãi trong hạn là 65.787.161 đồng, lãi quá hạn là 21.929.053 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ vay tính đến ngày 06/4/2021 là 562.205.876 đồng, trong đó nợ vay gốc là 474.489.694 đồng, lãi trong hạn là 65.787.161 đồng, lãi quá hạn là 21.929.053 đồng.

Yêu cầu ông Lê Văn H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H, từ ngày 22/02/2020 đến khi thanh toán tất nợ.

Trường hợp ông Lê Văn H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V yêu cầu được quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sở hữu/sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số khung RN1J1A179HLJ06108, số máy D4CBHJ655976, biển kiểm soát 71C – 084.33 do ông Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu, theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H.

Bị đơn là ông Lê Văn H vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, ông H cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của ông về những nội dung có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn H phải trả số tiền nợ vay theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Ông Lê Văn H không có đăng ký kinh doanh nên xác định đây là vụ án dân sự theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Lê Văn H có địa chỉ nơi cư trú tại xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thụ lý đúng thẩm quyền.

[1.3] Về việc vắng mặt của bị đơn: Ông Lê Văn H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vẫn vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt ông Lê Văn H theo quy định tại các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về yêu cầu trả nợ vay: Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với ông Lê Văn H đã ký kết Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI ngày 05/8/2019 với nội dung: Số tiền cho vay gốc là 510.000.000 đồng; thời hạn vay là 72 tháng tính từ ngày 05/8/2019 là ngày giải ngân vốn vay, mục đích vay là để mua xe ô tô tải thùng, mui bạc, nhãn hiệu HYUNDAI mới 100%; phương thức thanh toán theo định kỳ một tháng trả một lần vào ngày 05 hàng tháng với số tiền nợ vay gốc là 7.083.333 đồng và tiền lãi tính trên dư nợ; lãi suất vay trong hạn và phương thức điều chỉnh lãi suất cho vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô được hai bên ký kết, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Ngày 05/8/2019, Ngân hàng đã giải ngân cho ông H số tiền vay 510.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019. Phương thức giải ngân bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của bên thụ hưởng. Hai bên thỏa thuận lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8,9%/năm, cố định trong 03 tháng đầu tiên, kể từ tháng thứ 4 trở đi lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/01/2020. Mức lãi suất điều chỉnh được xác

định bằng mức: Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 72 tháng được bên ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh (+) cộng biên độ 1,5%/năm. Mức lãi suất điều chỉnh lãi suất tối đa là 8,9%/năm. Bên vay trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 05, tổng cộng gồm 72 kỳ, kỳ trả nợ gốc và nợ lãi đầu tiên vào ngày 05/9/2019, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 7.083.333 đồng, riêng kỳ cuối trả dứt nợ vay. Xét thấy, các thỏa thuận của các đương sự trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp quy định pháp luật nên có giá trị pháp lý. Ngân hàng xác định sau khi được giải ngân tiền vay, ông H chỉ thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 22/02/2020 với số tiền là 54.359.577 đồng gồm tiền gốc là 35.510.306 đồng và tiền lãi là 18.849.271 đồng thì ngưng cho đến nay không thanh toán nữa. Số tiền ông H còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 06/4/2021 là 562.205.876 đồng, trong đó nợ vay gốc là 474.489.694 đồng, lãi trong hạn là 65.787.161 đồng, lãi quá hạn là 21.929.053 đồng. Quá trình giải quyết, ông H vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng không có văn bản gửi cho Tòa án để thể hiện ý kiến của ông H về những nội dung liên quan đến việc ký kết Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019, số tiền ông H được Ngân hàng giải ngân, số tiền ông H đã thanh toán, cũng như số tiền hiện còn nợ Ngân hàng hay ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do đó, có cơ sở xác định ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối Ngân hàng nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 06/4/2021 với số tiền yêu cầu 562.205.876 đồng là có căn cứ để chấp nhận, phù hợp quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[2.2] Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 07/4/2021 cho đến khi ông Lê Văn H trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H.

[2.3] Xét Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H được ký kết với người có thẩm quyền, đúng thủ tục và được đăng ký giao dịch bảo đảm nên phát sinh hiệu lực. Theo đó, ông H đã dùng tài sản là xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số khung RN1J1A179HLJ06108, số máy D4DBHJ655976, biển kiểm soát 71C – 084.33 do ông Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015182 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019 để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ. Do đó, trường hợp ông H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V yêu cầu được xử lý tài sản thế chấp là quyền sở hữu/sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số khung RN1J1A179HLJ06108, số máy D4CBHJ655976, biển kiểm soát 71C – 084.33 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015182 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019 mang tên Lê Văn H để thu hồi nợ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] Trường hợp ông H thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng mà không phải qua xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng có trách nhiệm giao trả cho ông H bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015182 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019 mang tên Lê Văn H.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được chấp nên ông Lê Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 174, 227, 228, 235, 238, 254, 266, 267 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 298, 317, 319, 320, 322, 323, 429, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng: Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính Phủ quy định về giao dịch bảo đảm; Nghị định 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm; Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính Phủ quy định về giao dịch bảo đảm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Lê Văn H về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, cụ thể :

1. Ông Lê Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là 562.205.876 đồng, trong đó gồm: Số tiền nợ gốc là 474.833.333 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/4/2021 là 87.716.214 đồng.

Kể từ ngày 07/4/2021 đến khi thi hành án xong, ông Lê Văn H còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1907291559626 ngày 05/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Tiền Giang với ông Lê Văn H và các thông báo điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Trường hợp ông Lê Văn H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sở hữu/sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số khung RN1J1A179HLJ06108, số máy D4DBHJ655976, biển kiểm soát 71C – 084.33 theo

giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008431 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019 mang tên Lê Văn H để thu hồi nợ.

Trường hợp ông Lê Văn H thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V mà không phải qua xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có trách nhiệm giao trả cho ông Lê Văn H bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015182 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 02/8/2019 mang tên Lê Văn H.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 26.488.000 đồng ông Lê Văn H có nghĩa vụ nộp.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 12.410.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số tòa án số 0005734 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Dương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (2b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Nhặt Phạm Văn Nam

Nguyễn Thị Hồng Diễm

